

Số: 06 /KH-THCS

Bình Lộc, ngày 25 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh Năm học 2025 -2026

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định khung năng lực số cho người học; Căn cứ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch 1154/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 2 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS Lê A xây dựng kế hoạch Triển khai thực hiện khung năng lực số (NLS) cho học sinh năm học 2025 -2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao NLS cho học sinh theo các tiêu chí trong Khung NLS cho học sinh các khối lớp trên cơ sở Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02 nhằm giúp học sinh nâng cao NLS để ứng dụng trong học tập và cuộc sống.

Hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện dạy học lồng ghép Khung NLS cho học sinh vào các môn học dựa trên Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02. Trong quá trình triển khai thực hiện tham khảo các nội dung, yêu cầu cần đạt, mức độ năng lực đối với mỗi khối lớp theo Phụ lục kèm theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Tính phù hợp và thực tiễn: Việc tổ chức lồng ghép Khung NLS phải đáp ứng các chuẩn mực quốc tế nhưng vẫn phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Quá trình triển khai cần được thực hiện từng bước, có lộ trình đồng bộ, đảm bảo tính khả thi.

- Không gây quá tải: Việc thực hiện không làm thay đổi hay gây quá tải cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT); cần đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng môn học và hoạt động giáo dục để lồng ghép các nội dung nâng cao NLS cho từng đối tượng một cách hợp lý. Nội dung và hoạt động phát triển NLS phải được thiết kế phù hợp với tâm lý lứa tuổi, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh ở từng khối lớp.

- Tối ưu hóa nguồn lực: Cần phát huy tối đa nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn có nhà trường, tránh lồng ghép dàn trải, không hiệu quả.
- Đảm bảo công bằng: Có giải pháp phù hợp để tất cả học sinh, nhất là các em kinh tế gia đình còn khó khăn, đều có cơ hội tiếp cận với giáo dục kỹ năng công dân số.
- Vai trò của các môn học: Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh; các môn học và hoạt động giáo dục khác tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Năng lực số của học sinh được hình thành và phát triển một cách liên tục, tích hợp trong suốt quá trình học tập thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị điều kiện cần thiết

- Nâng cao nhận thức: Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện Khung NLS đối với việc hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình GDPT; phổ biến về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng thiết yếu như sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên: Lãnh đạo nhà trường phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số. Giáo viên chủ động tự bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn về kỹ năng số để phát triển kỹ năng số cho bản thân.

- Bảo đảm nguồn lực: Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết. Tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia, ủng hộ của cộng đồng trong triển khai thực hiện Khung NLS. Khuyến khích giáo viên chủ động tham mưu lãnh đạo nhà trường huy động nguồn lực xã hội hóa thông qua phối hợp thực hiện với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

1.2. Triển khai Khung NLS

a. Đánh giá thực trạng

- Tổng số CB- GV là: 36 Chia thành 4 Tổ chuyên môn như sau:
 1. Tổ Toán – Tin-GDTC: 08 thành viên
 2. Tổ KHXH-GDCD: 08 thành viên
 3. Tổ Tiếng Anh-Nghệ thuật: 05 thành viên
 4. Tổ KHTN – Công Nghệ: 08 thành viên
- Số lớp: 19 với tổng số 815 học sinh.
- Nhân lực CNTT: 02 GV Tin học.
- Cơ sở vật chất: Tổng cộng 40 máy tính, Internet băng thông vừa đủ; giáo viên có điện thoại thông minh.

- Học sinh: phần lớn không có thiết bị cá nhân; phụ huynh đa số làm nông.
- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên: phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.
- rà soát hệ thống máy vi tính, phần mềm hiện có để có kế hoạch nâng cấp, bảo trì kịp thời.

b. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục

Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng tổ chuyên môn Các môn học, hoạt động giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trong và ngoài nhà trường. Cụ thể như sau:

- Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và của cá nhân giáo viên: Xác định mục tiêu phát triển NLS theo lớp/khối lớp và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh ở từng môn học/hoạt động giáo dục, lồng ghép các mục tiêu của Khung NLS vào kế hoạch dạy học của từng môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. Lựa chọn và triển khai các hình thức tổ chức dạy học đa dạng, hiệu quả như: tích hợp trong các môn học, dạy học tăng cường hoặc thành lập các câu lạc bộ, phù hợp với từng khối lớp và điều kiện thực tế; việc huy động các nguồn lực hợp pháp theo quy định và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả để phục vụ triển khai Khung NLS (*Phải được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục của tổ và của từng cá nhân, trong KHGD môn học (PPCT)*)

- Kế hoạch môn học: Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR),...

- Kế hoạch bài dạy: Nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học (*phải được thể hiện trong Kế hoạch bài dạy*).

Phổ biến rộng rãi Khung NLS dưới nhiều định dạng, đăng tải trên Website trường, Fanpage hoặc nhóm Zalo của trường và cá nhân hoặc lớp để học sinh và phụ huynh dễ dàng tiếp cận. Thường xuyên rà soát và điều chỉnh các mức độ năng lực cho phù hợp với tiến độ hằng năm.

Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm phát triển NLS cho học sinh: các hoạt động trải nghiệm đổi mới, sáng tạo, câu lạc bộ công nghệ số phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện gia đình và địa phương.

Huy động sự tham gia của các bên như: cha mẹ học sinh, giáo viên, các đơn vị, tổ chức có liên quan trong địa bàn.

Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về Khung NLS cho cán bộ quản lý và giáo viên tại trường; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề về thực hiện Khung NLS để nâng cao chất lượng đội ngũ; xây dựng các ví dụ minh họa cụ thể, phù hợp với bối cảnh địa phương và của nhà trường, để làm rõ các tiêu chí của Khung NLS.

Các tổ chuyên môn tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và

thực hiện kế hoạch; có kế hoạch đánh giá NLS của học sinh ở cuối kỳ II và cả năm học. Hoạt động đánh giá này phải được thực hiện dựa trên các tiêu chí cụ thể, bám sát các miền năng lực, các nội dung, yêu cầu cần đạt, mức độ năng lực đối với mỗi khối lớp theo Phụ lục kèm theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT. Dựa trên kết quả đánh giá, các tổ chuyên môn rà soát, xem xét và điều chỉnh các mức độ năng lực nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đã đề ra cho từng môn học.

2. Hình thức tổ chức

2.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018

Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh. Việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là phương thức quan trọng để phát triển NLS cho học sinh, là hình thức chủ yếu và nền tảng trong số các hình thức phát triển NLS hiện nay.

Giáo viên Tin học và giáo viên có năng lực tốt về tin học có vai trò tư vấn, hỗ trợ giáo viên trong tổ chuyên môn và giáo viên các môn học khác trong việc khai thác, ứng dụng các công cụ số và tích hợp các nội dung phát triển NLS vào quá trình dạy học.

2.2. Tích hợp phát triển NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

Các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Việc tích hợp nội dung Khung NLS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện phát triển NLS cho học sinh. Giáo viên nghiên cứu Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, đối chiếu nội dung môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp NLS trong từng bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS.

Việc phát triển NLS thông qua dạy học tích hợp cần được chú trọng ở cả hai hình thức: tích hợp nội môn và tích hợp liên môn, khuyến khích tích hợp phát triển NLS thông qua các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, các dự án học tập liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI).

3. Thời gian thực hiện

- Các tổ chuyên môn nghiên cứu tài liệu lồng ghép nội dung NLS trong KHGD môn học và KHBD theo địa chỉ tích hợp bắt đầu từ tuần 25 (tháng 3/2026).

Nhà trường yêu cầu các tổ trưởng tổ chuyên môn, giáo viên toàn trường triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các tổ trưởng chuyên môn phản ánh kịp thời về Lãnh đạo nhà trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX Phường Bình Lộc;
- BGH;
- Các tổ CM,VP (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thanh Dũng